TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/5/2023
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thể

2. Ông Ngô Cao Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương *tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị G, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn S, huyện Q, tỉnh T (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Chí N, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh T; Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: thôn An Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị G trình bày:

Chị và anh Trần Chí N kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 và cháu Trần Hà Trà M, sinh ngày 18/5/2018. Do quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nên chị G đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương yêu cầu giải quyết ly hôn và giao nuôi con chung khi ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 06/4/2022 của TAND huyện Sơn Dương quyết định: Giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho anh Trần Chí N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Trần Hà Trà M, sinh ngày 18/5/2018 cho chị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, kể từ thời điểm ly hôn đến nay cháu Khải vẫn đang ở cùng chị tại thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Còn bản thân anh N thì hiện tại đang phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tại tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang. Chị G nhận thấy anh Trần Chí N không đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xem xét thay đổi quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Chí K cho chị để đảm bảo môi trường sống của cháu tốt hơn. Chị G không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại biên bản lấy lời khai, đơn xin xét xử vắng mặt và quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Chí N xác định:

Do không chung sống được cùng nhau nên anh và chị Hà Thị G đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương vào năm 2022. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 06/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương đã quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa anh và chị G, cụ thể: Giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Trần Hà Trà M, sinh ngày 18/5/2018 cho chị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, ngày 14/7/2022, anh bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 01 (một) năm 03 (ba) tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chị G đã đón cháu Khải vào Thanh Hóa ở cùng chị đến nay. Nay chị G có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn anh không nhất trí vì chỉ còn khoảng 08 tháng nữa là anh chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trước khi đi chấp hành biện pháp xử lý hành chính, anh làm lao động tự do (lái tàu), mức thu nhập bình quân tháng của anh là 7.000.000đ/tháng. Sau khi chấp hành biện pháp xử lý hành chính xong, anh sẽ tiếp tục làm công việc nêu trên. Do vậy, anh xác định anh có đủ điều kiện để nuôi con.

Kết quả xác minh tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang xác định được: Anh Trần Chí N hiện đang là học viên tại cơ sở cai nghiện ma túy, bản thân anh N vào cơ sở cai nghiện từ ngày 02/8/2022, thời gian cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 03 (ba) tháng theo quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc" số 17/2022/QĐ-TA ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương. Trong thời gian cai nghiện tại đây thì học viên không được phép ra ngoài hay đi về địa phương. Vì vậy, việc chăm sóc con cái đối với trường hợp của anh Trần Chí N là không đảm bảo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng Điều 84, các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28, các Điều 143, 144, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định *về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* của chị Hà Thị G: Giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho chị Hà Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Anh Trần Chí N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Hà Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng.

Chị Hà Thị G khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Trần Chí N. Anh Trần Chí N đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã N, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; thực hiện các thủ tục tống đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên nguyên đơn chị Hà Thị G và bị đơn anh Trần Chí N đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về việc xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình chung sống, chị Hà Thị G và anh Trần Chí N có sinh được 02 con chung là cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 và cháu Trần Hà Trà M, sinh ngày 18/5/2018. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số

59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 06/4/2022 của TAND huyện Sơn Dương đã công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hà Thị G và anh Trần Chí N đối với việc giao con nuôi như sau: *"- Về con chung: Giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho anh Trần Chí N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Trần Hà Trà M, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Hà Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở"*. Do hiện tại Trần Chí N đang phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Tuyên Quang nên cháu Khải hiện đang ở cùng chị Hà Thị G. Ngày 05/12/2022, Chị Hà Thị G có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và không yêu cầu anh Trần Chí N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N có quan điểm hiện tại anh chỉ còn phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc khoảng 08 tháng nữa, bản thân anh trước khi đi cai nghiện là lao động tự do với mức thu nhập là 7.000.000đ/tháng. Sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, anh sẽ tiếp tục lái tàu nên anh mong muốn Tòa án tiếp tục giao cháu Khải cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh không có yêu cầu cấp dưỡng. HĐXX thấy rằng, nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của cả hai đương sự đều chính đáng, tuy nhiên do anh Trần Chí N đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 01 (một) năm 03 (ba) tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính nêu trên tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang nên anh Trần Chí N không có đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo sự phát triển toàn diện của con. Bản thân chị G có nghề nghiệp chính là làm ruộng, ngoài ra còn làm công nhân; hiện đang ở cùng gia đình tại thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên nguồn thu nhập và chỗ ở ổn định. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị G là giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho chị Hà Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, đồng thời đảm bảo đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Khải. Anh Trần Chí N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp có sự thay đổi về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của con và các bên đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Quá trình giải quyết vụ án, chị Hà Thị G có quan điểm tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xét đề nghị của đương sự, để thuận lợi cho công tác thi hành án dân sự, cần xác định nghĩa vụ chịu án phí thuộc về chị Hà Thị G là phù hợp; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 144, 147, 235, 266, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84; các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

** Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* của chị Hà Thị G đối với anh Trần Chí N.

1. Giao cháu Trần Chí K, sinh ngày 17/02/2017 cho chị Hà Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Trần Chí N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Phần quyết định này thay thế cho phần quyết định về con chung tại điểm 2 của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 59/2022/QĐST- HNGĐ ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị G phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0002555 ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

Anh Trần Chí N không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thị G và anh Trần Chí N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Thể - Ngô Cao Lâm **Phạm Thị Thùy Trâm**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- UBND xã N, huyện Sơn Dương;
- UBND thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnhThanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trâm